

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Toàn bộ phần xây dựng.
- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách chi thường xuyên.
- Loại công trình : Công trình Nông nghiệp và PTNT ; Công trình thủy lợi ; Cấp công trình cấp IV.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 65 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (xong trước ngày 31/12/2025).
- Phạm vi công việc của gói thầu:
 - Kênh tiêu và cống xả qua đê trạm bơm Đông Thọ 1:
 - + Nạo vét kênh tiêu trạm bơm Đông Thọ 1 với chiều dài 1.217m.
 - + Cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh.
 - + Xây dựng cống xả qua đê TB Đông Thọ 1.
 - Kênh tiêu V8:
 - + Nạo vét kênh tiêu V8 với chiều dài 3.608m.
 - + Cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh.

(chi tiết theo Quyết định số 259/QĐ-SNNMT ngày 16/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh)

2. Thời hạn hoàn thành: 65 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (xong trước ngày 31/12/2025).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:

Nhà thầu lập tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục công việc của gói thầu. Tổng tiến độ thi công công trình không vượt quá 65 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (xong trước ngày 31/12/2025).

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các công việc thi công xây lắp, nghiệm thu, an toàn lao động, quản lý chất lượng xây dựng v.v... của gói thầu phải tuân thủ các yêu cầu đã được quy định theo các văn bản pháp luật về xây dựng hiện hành của hệ thống tiêu chuẩn

Việt Nam. Các nhà thầu khi trình bày chi tiết các công tác theo yêu cầu của tiêu chuẩn trong hồ sơ mời thầu phải trích dẫn đúng tên các tiêu chuẩn cần tuân thủ cho từng công tác cụ thể, khuyến khích nhà thầu trích dẫn cả những quy định cụ thể của tiêu chuẩn cho từng công tác, công việc, sản phẩm.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Yêu cầu chung về quản lý chất lượng phải tuân theo:

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng.

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

Stt	Tên quy phạm và tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn
I	Tổ chức thi công	
1	Tổ chức thi công	TCVN 4055:2012
2	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công. Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4252 : 2012
3	Quy chuẩn kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng	QCVN 18:2021/BXD
4	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung	TCVN 9398-2012
5	Công tác đất – Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447-2012
6	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 9115: 2012
7	Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9361:2012
8	Nước trộn bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506 :2012
9	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.	TCVN 9377:2012

Stt	Tên quy phạm và tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn
II	Tiêu chuẩn về an toàn lao động	
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng	QCVN 18:2021/BXD
III	Hệ thống các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành có liên quan	

3. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Nhà thầu phải thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của Chủ đầu tư.

Trên cơ sở tài liệu HSMT nhà thầu cần chuẩn bị các tài liệu sau:

Tổ chức bộ máy quản lý, chỉ huy công trường

a) Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy tổng thể:

- Ban chỉ huy công trường;
- Mối quan hệ giữa Công ty và công trường;
- Quyền hạn; Trách nhiệm của Công ty với công trường;
- Tên các cán bộ phụ trách trực tiếp các hoạt động của công trường.

b) Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy chỉ huy công trường:

- Chỉ huy trưởng công trường;
- Phụ trách kỹ thuật;

Yêu cầu về cung cấp và sử dụng máy móc, thiết bị thi công và kiểm tra chất lượng

- Máy móc, thiết bị thi công cam kết được sử dụng cho gói thầu.
- Danh mục các công tác thi công sẽ được thi công có sự hỗ trợ của máy móc.
- Thiết bị, máy móc kiểm tra chất lượng sẽ được nhà thầu sử dụng tại hiện trường.
- Danh mục các công việc, sản phẩm sẽ tiến hành kiểm tra, đo lường về chất lượng.

Biện pháp giám sát, đảm bảo chất lượng

a) Kiểm soát chất lượng vật liệu đưa vào công trình:

- Nhà thầu phải lập Danh mục vật tư, vật liệu sẽ được đưa vào công trình với đầy đủ các thông tin. Trong đó thông tin về các loại vật tư, vật liệu phải nêu cụ thể.

- Biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu xây dựng: Nhà thầu phải nêu rõ quy trình và các biện pháp sẽ được áp dụng để kiểm soát chất lượng vật liệu xây dựng trước khi đưa vào công trình.

b) Kiểm soát chất lượng sản phẩm xây lắp:

- Biện pháp kiểm soát chất lượng sản phẩm xây lắp: Nhà thầu phải nêu rõ quy trình và các biện pháp kiểm soát chất lượng sản phẩm xây lắp, trong đó cần nêu rõ trách nhiệm và quyền hạn của một số vị trí chủ chốt trong quy trình kiểm tra, đánh giá chất lượng nội bộ của nhà thầu.

c) Hệ thống quản lý chất lượng thi công:

- Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng: Nêu rõ sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng của Công ty trong đó có hệ thống quản lý chất lượng tại công trường.

4. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

- Vật tư, vật liệu phải đúng chủng loại và có nguồn gốc xuất xứ, lý lịch rõ ràng.

- Các vật liệu sử dụng cho công trình phải được tư vấn giám sát nghiệm thu chủng loại, mẫu trước khi tập kết vào công trình.

- Toàn bộ vật tư, vật liệu sử dụng vào công trình phải thỏa mãn các tiêu chuẩn theo yêu cầu thiết kế đạt chất lượng. Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ thí nghiệm, kiểm định chất lượng cho chủ đầu tư.

5. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

- Chuẩn bị mặt bằng công trường, lán trại, lối ra vào, đường tạm, hàng rào tạm công trình, hệ thống cấp thoát nước thi công

- Thi công công trình đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt, trình tự thi công theo đúng quy trình, quy phạm và kế hoạch đề ra

6. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Nhà thầu phải thuyết minh đầy đủ, chi tiết về biện pháp phòng chống cháy nổ theo quy định hiện hành trong quá trình thi công.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải thuyết minh đầy đủ, chi tiết về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành trong quá trình thi công.

* Trong khi thi công nhà thầu phải cam kết:

- Nước thải, nước mặt được giải quyết gom tới rãnh tạm và nối vào mạng thải của khu vực, không để chảy tràn lan.

- Bố trí một khu vệ sinh riêng cho công nhân ở trong khu vực thi công, có bể tự hoại và bố trí tổ lao động vệ sinh thường xuyên để tránh gây ô nhiễm cho xung quanh.

- Không đốt phế thải trong công trường.

- Các phương tiện vận chuyển vật liệu, phế thải đều được che bạt tránh rơi ra đường.

- Vệ sinh sạch sẽ các vật liệu rơi vãi, không để mất vệ sinh, bụi bẩn.

* Kết thúc công trình:

Trước khi kết thúc công trình Nhà thầu phải thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm, sửa

chữa những chỗ hư hỏng của đường xá, vỉa hè, công rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, nhà công trình xung quanh... do quá trình thi công gây ra theo đúng thoả thuận ban đầu hoặc theo quy định của Nhà nước.

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải thuyết minh đầy đủ, chi tiết về biện pháp bảo đảm an toàn lao động theo quy định hiện hành trong quá trình thi công.

- Nhà thầu phải có các biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý cùng các phí tổn về việc để xảy ra tai nạn trên công trường.

- Tại những vị trí nguy hiểm nhà thầu phải có các biển báo, cấm cờ, rào chắn, ban đêm có đèn báo.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về an toàn thi công, an toàn lao động, an ninh khu vực, đảm bảo giao thông và vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành của nhà nước trong thời gian thực hiện hợp đồng.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải thường xuyên đối chiếu tiến độ thực hiện so với tiến độ thi công mà nhà thầu đã thông nhất với Chủ đầu tư để kịp thời có biện pháp xử lý các chậm trễ của từng khâu công tác, từng mũi thi công.

- Nếu chủ đầu tư thấy tiến độ nhà thầu thực hiện bị chậm, có khả năng làm chậm thời gian hoàn thành công trình thì nhà thầu phải có biện pháp cần thiết để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu bằng cách tập trung nhân công, vật tư và thiết bị. Nhà thầu sẽ không được trả thêm khoản tiền nào về những biện pháp đó.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Nhà thầu phải xây dựng bảng tiến độ thi công tổng thể và chi tiết hạng mục công trình theo thời gian nhà thầu đã dự thầu nhưng không được vượt thời gian quy định trong hồ sơ mời thầu.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

Nhà thầu phải thuyết minh rõ hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng đảm bảo chất lượng khi thực hiện gói thầu, bao gồm:

Giám sát quy trình thực hiện thi công của các công tác và của toàn bộ gói thầu;

Nhà thầu cần nêu rõ:

- Quy trình nghiệm thu công việc;
- Quy trình nghiệm thu giai đoạn thi công;
- Quy trình nghiệm thu sản phẩm hoàn thành đưa vào sử dụng;

Khi kết thúc thi công một giai đoạn Nhà thầu phải hoàn tất các thủ tục về hồ sơ pháp lý gồm:

- Biên bản nghiệm thu kỹ thuật

- Nhật ký công trình

- Bản vẽ hoàn công

Sau khi bàn giao công trình trong thời gian quy định trong hợp đồng nhà thầu phải hoàn tất các thủ tục hồ sơ cho toàn bộ công trình và nộp cho chủ đầu tư.

IV. Các bản vẽ: Bản vẽ đính kèm theo HSMT.